

Số: 30/2022/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 09 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 06/2022/TLST-KDTM ngày 13 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T(VPBank). Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Tuấn A, Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Ngọc H, đều là cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1988; chị Đỗ Hồng N, sinh năm 1990. Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Thanh Bình, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền gốc, lãi suất, thời hạn thanh toán và xử lý tài sản bảo đảm:

Vợ chồng anh Nguyễn Đức T, chị Đỗ Hồng N có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng Tsố tiền còn nợ tính đến ngày 31/8/2022 là 349.696.134đ (ba trăm bốn mươi chín triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn một trăm ba tư đồng), trong đó: Tiền gốc là 240.920.000 đồng; nợ lãi là 108.776.134 đồng, thời hạn thanh toán trước ngày 30/11/2022. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 31/8/2022 cho đến khi thi hành án xong, anh T và chị N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN1912061949964 ngày 12/12/2019 và hợp đồng thế tín dụng số 379-P-8841080.

Trường hợp anh T, chị N không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền vay và lãi phát sinh tại Hợp đồng tín dụng số LN1912061949964 ngày 11/12/2019 và hợp đồng thế tín dụng số 379-P-8841080 thì Ngân hàng T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 973/HĐTC-2019 ngày 11/12/2019 được ký kết giữa bên nhận thế chấp (Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng), bên thế chấp (anh Nguyễn Đức T), tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất tại thửa số 314, tờ bản đồ số 14, diện tích 304,2m², địa chỉ thửa đất: thôn Thanh Bình, xã Tân Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là Tổ dân phố Thanh Bình, thị trấn Kép) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CK 150697, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS 03370 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp ngày 13/10/2017, tên người sử dụng: Nguyễn Đức T.

Do tài sản là ngôi nhà và một số tài sản trên đất gắn liền với quyền sử dụng đất nên khi Ngân hàng T phát mại tài sản là quyền sử dụng đất thì các tài sản này cũng bị phát mại theo. Tuy nhiên, chủ sở hữu những tài sản trên đất là anh T, chị N sẽ được Ngân hàng trả lại phần tiền tương ứng với giá trị tài sản trên đất (được xác định giá tại thời điểm phát mại tài sản) khi Ngân hàng chuyển giao quyền sử dụng đất và tài sản trên đất cho người khác nếu giữa các bên không có thỏa thuận gì khác.

Sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh T, chị N tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng T cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

- Về chi phí tố tụng, án phí:

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá tài sản: Anh T, chị N chịu 13.000.000 đồng. Ngân hàng T được nhận lại số tiền 13.000.000 đồng tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đo đạc và định giá tài sản đã nộp khi anh T, chị N nộp.

Về án phí: Anh T, chị N chịu 8.742.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.140.000đ (tám triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0012926 ngày 09/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mai Lan